

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ CÀ MAU,  
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 131/2020/DS-ST

Ngày 09 tháng 9 năm 2020

*“V/v hợp đồng vay”*

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CÀ MAU**

***-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Thắm

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Hoàng Dân

Ông Nguyễn Văn Chiến

*-Thư ký phiên tòa:* Bà Ngô Thúy Nguyên – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau.

Trong ngày 09 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 263/2020/TLST - DS ngày 22 tháng 6 năm 2020 về việc tranh chấp “Hợp đồng vay tài sản”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 603/2020/QĐXXST- DS ngày 31/7/2020 giữa các đương sự:

*\* Nguyên đơn:* Bà Lưu Thị L, sinh năm 1957 (có mặt)

Địa chỉ: Ấp Xóm M, xã Tân Th, thị xã Giá R, tỉnh Bạc L.

*\* Bị đơn:* Chị Cao Tuyết N, sinh năm 1987 (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp , xã Tắc V, thành phố C M, tỉnh Cà Mau.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Bà Lưu Thị L trình bày tại đơn khởi kiện và tại phiên tòa như sau:*

Vào ngày 01/9/2019, bà Lưu Thị L có cho chị Cao Tuyết N vay số tiền 80.000.000 đồng, không tính lãi. Đến tháng 04/2020 chị N hứa sẽ trả vốn cho bà. Mặc dù, nhiều lần bà L có yêu cầu chị N thanh toán số nợ trên chị N chỉ hứa trả nhiều lần nhưng vẫn không thực hiện. Khi vay hai bên có làm biên nhận nợ.

Nay, bà Lưu Thị L yêu cầu chị Cao Tuyết N thanh toán cho bà Lưu Thị L số tiền 80.000.000 đồng (*tám mươi triệu đồng*) là tiền vốn và không yêu cầu tính lãi.

*\* Bị đơn chị Cao Tuyết N:* Đã được Tòa án niêm yết thông báo thụ lý, thông báo hòa giải và kiểm tra chứng cứ vào ngày 14/7/2020; 31/7/2020; đến ngày 17/8/2020 xét xử lần 01; ngày 08/9/2020 xét xử lần 02 vắng mặt không rõ lý do và cũng không trình bày ý kiến trình bày của mình đối với yêu cầu của nguyên đơn.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Đối với bị đơn chị Cao Tuyết N đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng, do bị đơn vắng mặt tại phiên tòa nên, căn cứ vào các Điều 179, 227, 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, tiến hành xét xử vắng mặt theo quy định của pháp luật.

[2] Về quan hệ tranh chấp: Tranh chấp giữa các đương sự được xác định là tranh chấp hợp đồng vay tài sản, không thỏa thuận lãi suất. Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, bị đơn vắng mặt không trình bày ý kiến đối với yêu cầu của nguyên đơn.

[3] Xét yêu cầu của nguyên đơn thấy rằng tờ biên nhận nợ ghi ngày 01/9/2019, bị đơn chị Cao Tuyết N có ký tên vào tờ biên nhận với số tiền 80.000.000 đồng và không thỏa thuận lãi suất, tuy nhiên trong tờ biên nhận thể hiện khi đến hạn tháng 4/2020 nếu chị N không thanh toán tiền vốn thì bà Lưu Thị L sẽ tính lãi suất.

Tại giấy nhận nợ ký xác nhận người cho vay là bà Lưu Thị L, còn người vay là chị N hai bên có ký tên trong tờ biên nhận này và có xác nhận của Trưởng ấp 1, xã Tắc Vân vào ngày 01/9/2019 cho nên biên nhận này phù hợp được chấp nhận.

[4] Tại phiên tòa nguyên đơn bà Lưu Thị L yêu cầu bị đơn chị Cao Tuyết N trả vốn không tính lãi, yêu cầu này phù hợp nên được chấp nhận buộc chị Cao Tuyết N phải thanh toán số tiền 80.000.000 đồng cho bà L là phù hợp.

Từ phân tích trên chấp nhận yêu cầu của bà Lưu Thị L buộc chị Cao Tuyết N thanh toán cho bà L 80.000.000 đồng là tiền vốn.

[5] Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định án phí, lệ phí Tòa án, bị đơn phải nộp án phí theo quy định. Nguyên đơn không phải nộp án phí.

*Vì các lẽ trên;*

## QUYẾT ĐỊNH:

- Áp dụng các Điều 463; 466; 468 của Bộ luật dân sự;
- Căn cứ các Điều 143; 179; Điều 227; Điều 228 của Bộ luật tố tụng Dân sự.

### 1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu của bà Lưu Thị L.

Buộc chị Cao Tuyết N thanh toán cho bà Lưu Thị L số tiền là 80.000.000 đồng (*Tám mươi triệu đồng*).

Kể từ ngày bà Lưu Thị L có đơn yêu cầu thi hành án, nếu chị Cao Tuyết N không tự nguyện thi hành xong, thì phải trả thêm khoản lãi phát sinh theo mức lãi suất quy định tại điều 468 của Bộ luật dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành.

### 2. Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch.

Chị Cao Tuyết N phải nộp án phí 4.000.000 đồng (*chưa nộp*).

Bà Lưu Thị L không phải nộp án phí. Vào ngày 22/6/2020 bà Lưu Thị L đã dự nộp số tiền 2.000.000 đồng, tại lai thu số 0002028 được hoàn lại toàn bộ khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Bà Lưu Thị L có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng chị Cao Tuyết N có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

*Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

**TM . HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND Tp. Cà Mau;
- Dương sự;
- Lưu Hồ sơ;
- Lưu Tòa án Tp Cà Mau.

**Đã ký**

**Nguyễn Thị Thắm**